**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 19.**

**Từ ngày 13/1/2025 đến ngày 17/1/2025**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ngày dạy** | **Môn** | **Tiết CT** | **Tên bài dạy** |
| **Thứ Hai**  13/1/2025 | HĐTN  Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  Đạo đức | 55  181  182  91  19 | Tìm hiểu trang phục đón năm mới của một số dân tộc  Đọc *Khu vườn tuổi thơ*  Đọc *Khu vườn tuổi thơ*  Tổng các số hạng bằng nhau.  Kiềm chế cảm xúc tiêu cực ( Tiết 2) |
| **Thứ Ba**  14/1/2025 | Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  TNXH | 183  184  92  37 | Viết chữ hoa *Q,*  Từ chỉ người, chỉ hoạt động. Dấu chấm than  Phép nhân(Tiết 1)  Bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật (Tiết 1) |
| **Thứ Tư**  15/1/2025 | Tiếng Việt  Tiếng việt  Toán  HĐTN | 185  186  93  188 | Đọc *Con suối bản tôi*  Nghe -viết *Con suối bản tôi.*  Phép nhân (Tiết 2)  HĐGDTCĐ.Sử dụng các đồng tiền phù hợp đề mua sắm Thực hành mua sắm hàng hoá |
| **Thứ Năm**  16/1/2025 | Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán | 187  188  94 | MRVT *Nơi thân quen*  Nói và đáp lời đề nghị, lời đồng ý  Phép nhân(Tiết 3) |
| **Thứ Sáu**  17/1/2025 | Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  TNXH  HĐTN | 189  190  95  38  57 | Thuật việc được chứng kiến  Đọc một truyện về nơi thân quen, gắn bó  Thừa số- Tích  Bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật (Tiết 2)  Sinh hoạt lớp. Tham gia chuẩn bị tổ chức Hội chợ Xuân |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**Tìm hiểu trang phục đón năm mới của một số dân tộc**

**Tuần: 19 Tiết: 55 Ngày dạy: 13/01/2025**

( TPT THỰC HIỆN )

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: KHU VƯỜN TUỔI THƠ***

Tuần: 19 Tiết: 181+182 Ngày dạy: 13/1/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, học sinh:**

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa. Phân biệt được lời của nhân vật và lời của người dẫn chuyện.

- Hiểu nội dung bài đọc: *Trò chơi của bố giúp bạn nhỏ gắn bó với khu vườn của mình*; biết liên hệ bản thân: *yêu quý, gắn bó****.*** Ghép được các chữ cái đã ch thành tên loài hoa, nêu đặc điểm loài hoa đó.

- Chia sẻ với bạn về một khu vườn em biết; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh hoạ.

**-** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

-Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, máy chiếu.

**b. Đối với học sinh**

- Sách giáo khoa

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | | 1. **Mở đầu:**  * Giáo viên hướng dẫn học sinh mở sách, lưu ý tư thế cầm sách khi đọc. * Giáo viên giới thiệu bài mới và viết bảng. Giáo viên nêu mục tiêu của bài học. | - HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, chia sẻ với bạn về một khu vườn em biết ( tên khu vườn, tên các loại cây trồng trong vườn)…  - Đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc: nhân vật, lời nói, hành động của các nhân vật,… |
| 30’ | | **2.Khám phá và luyện tập:**  **Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**  -Giáo viên đọc mẫu lần 1  -GV yêu cầu học sinh đọc nối tiếp nhau từng câu.  -Nghe và chỉnh sửa lỗi các em phát âm sai.  - Yêu cầu HS tìm từ khó có trong bài.  -Gạch dưới những âm vần dễ lẫn  -Cho HS đọc từ khó  ***Luyện đọc đoạn*** *:*  -Gv hướng dẫn cách đọc.  - Lắng nghe và chỉnh sửa lỗi phát âm giúp học sinh.  -Các nhóm thi đọc .  -GV lắng nghe và nhận xét. | - HS nghe GV đọc mẫu (Gợi ý: Đọc phân biệt giọng nhân vật, người dẫn chuyện giọng kể thong thả nhấn giọng ở từ chỉ hành động của hai bố con. Đoạn đầu ân cần, pha lẫn niềm tự hào ở đoạn cuối)  *-* HS nghe GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: *nhấp nhô, nhụy, ram ráp,…*; hướng dẫn cách ngắt nghỉ hơi và luyện đọc một số câu dài: *Bố dẫn tôi đi chạm tay vào từng bông hoa/ rồi hỏi:// Tôi nhận ra them được hoa cúc/ nhờ mùi hương thật dễ chịu,/ hoa ích mẫu/ với mùi ngai ngái rất riêng.//;…*  - Hs đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp  -Các nhóm tham gia thi đọc.  -Đại diện các nhóm nhận xét. |
| 15’ | | ***Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu***  - Giáo viên đặt câu hỏi:  -Nội dung bài học là gì ?  -Lúc đầu bé Mai đã thử làm người lớn bằng những cách nào ?  -Nhận xét phần trả lời câu hỏi của học sinh.  -GDKNS: Các em phải biết yêu thiên nhiên, biết cách chăm sóc và bảo vệ cây xanh. | - HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *nhấp nhô* ( nhô lên thụt xuống liên tiếp không đều nhau) *ram ráp* ( có nhiều đường hoặc nốt rất nhỏ lồi lên trên bề mặt, sờ vào thấy không mịn)*,*...  - HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.  -Trò chơi của bố giúp bạn nhỏ gắn bó với khu vườn của mình. |
| 10’ | | ***Hoạt động 3: Luyện đọc lại***  -Giáo viên đọc mẫu lại.  -Hướng dẫn học sinh đọc đúng giọng nhân vật.  -Chỉnh sửa lỗi phát âm của học sinh. | - HS nêu cách hiểu của các em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc của bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.  - Luyện đọc nhóm nhỏ, trước lớp đoạn: *Bố cười đến khu vườn nhà mình.*  - học sinh khá, giỏi đọc cả bài  - HS nghe bạn và GV nhận xét. |
| 10’ | | ***Hoạt động 4: Luyện tập mở rộng***  - Giáo viên quan sát, giúp đỡ, hướng dẫn học sinh tìm được từ ngữ kể các việc em đã làm.  - Nhận xét-tuyên dương học sinh. | - HS xác định yêu cầu của hoạt động *Cùng sáng tạo – Trò chơi tuổi thơ.*  - HS trao đổi trong nhóm nhỏ: ghép các chữ cái và them dấu thanh ( nếu cần) để được tên 2 – 3 loài hoa. Nêu đặc điểm các loài hoa vừa tìm được  -HS nghe một vài nhóm trình bày trước lớp và nhận xét kết quả. |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Về học bài, chuẩn bị  - Nhận xét, đánh giá. | | - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau.  - Nhận xét, tuyên dương. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU BÀI DẠY:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: TỔNG CÁC SỐ HẠNG BẰNG NHAU***

Tuần: 19 Tiết: 91 Ngày dạy: 13/01/2025

1. Yêu cầu cần đạt:

* Dựa vào hình ảnh, tính tổng của nhiều số
* Làm quen với tổng các số hạng bằng nhau
* Dựa vào tổng các số hạng bằng nhau hoặc dựa vào hình ảnh, làm quen với cách nói: cái gì được lấy mấy lần

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. **Giáo viên**:

- Sách Toán lớp 2; bộ thiết bị dạy toán; ………

**2. Học sinh:**

- Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1. Mở đầu:**  - GV tổ chức trò chơi “ Trời mưa, trời mưa”  + Trời mưa, trời mưa  + Mưa nhỏ   + Trời chuyển mưa rào + Sấm nổ  + Đã 9 giờ tối  + Trời đã sáng tỏ  + Rủ nhau tới trường  -GV giới thiệu bài học mới: Tổng các số hạng bằng nhau | - Che ô, đội mũ (hai tay vòng lên phía trên đầu)  - Tí tách, tí tách (Vỗ nhẹ hai tay vào nhau) - Lộp độp, lộp độp (Vỗ tay to hơn)  - Đì đoàng, đì đoàng (nắm bàn tay phải, giờ lên cao hai lần)  - Đi ngủ, đi ngủ (Hai tay úp vào nhau, đưa lên sát má, nghiêng đầu)  **-** Gà gáy ò ó o (làm động tác gà gáy)  - Ngồi vào ngay ngắn (Ngồi xuống, vòng tay lên bàn) |
|  | **2. Hình thành kiến thức**  **a) Giới thiệu tổng các số hạng bằng nhau**  **-** GV chiếu hình ảnh quả chuối (SHS trang 7) yêu cầu HS suy nghĩ cá nhân và tính tổng số quả chuối.  - GV mời HS báo cáo kết quả.  - GV mời HS khác nhận xét, GV nhận xét  - GV : Bây giờ các con hãy nêu cho cô các số hạng trong tổng?  - GV: Các con thấy các số hạng như thế nào?  - GV chốt: Tổng các con vừa tìm được là tổng các số hạng không bằng nhau.  - GV chiếu hình ảnh quả dâu (SHS trang 7) yêu cầu HS suy nghĩ và tính tổng số quả dâu.  - GV yêu cầu HS viết phép tính vào bảng con.  - GV nhận xét bảng con.  - GV hỏi:  + Các con có nhận xét gì về các số hạng trong tổng.  + Có mấy số hạng  - GV chỉ vào tổng 3 + 3+ 3+ 3 và giới thiệu đây là tổng của các số hạng bằng nhau. Tổng gồm 4 số hạng, mỗi số hạng đều bằng 3 nên ta nói: 3 được lấy 4 lần.  - GV chỉ vào hình ảnh quả dâu (SHS trang 7) và hỏi:  + Hình ảnh nào được lặp lại?  + Tổng các số hạng có bằng nhau không?  + Cái gì được lấy mấy lần?  **b) Thực hành**  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 1  - GV hướng dẫn HS phân tích câu mẫu:  + Hình ảnh gì được lặp lại?  + Yêu cầu HS viết rồi tính tổng (làm nháp)  + Nhận xét về các số hạng trong tổng?  + Cái gì được lấy mấy lần?  - GV yêu cầu HS suy nghĩ cá nhân và chia sẻ với bạn bên cạnh câu a và b theo gợi ý sau:  + Hình ảnh gì được lặp lại?  + Viết rồi tính tổng (làm nháp)  + Nhận xét về các số hạng trong tổng?  + Cái gì được lấy mấy lần?  - GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả ( hỏi – đáp)  - GV mời HS nhận xét  - GV nhận xét, chốt | - HS suy nghĩ và tính tổng số quả  chuối  - HS báo cáo kết quả:  2 + 3+ 3+ 1= 9  - HS nêu: 2; 3; 3; 1  - HS trả lời: Các số hạng đều khác nhau.  - HS thực hiện bảng con.  - Các số hạng đều bằng nhau, mỗi số hạng đều bằng 3.  - Có 4 số hạng  - HS quan sát và lắng nghe  - 3 quả dâu  - Các số hạng bằng nhau  - 3 được lấy 4 lầN  - HS đọc yêu cầu :  1. Tính tổng các số hạng bằng nhau rồi trả lời câu hỏi:  + 2 con chim cánh cụt  + 2+2+2+2+2= 10  + Các số hạng bằng nhau  + 2 được lấy 5 lần  - HS thảo luận nhóm 2  - HS thực hiện  - HS nhận xét |
|  | **3.Luyện tập**  Bài 1: Viết ( theo mẫu)  - GV mời HS đọc yêu cầu bài 1  - GV hướng dẫn HS phân tích mẫu  - GV yêu cầu HS suy nghĩ chia sẻ với bạn bên cạnh  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Bắn tên”  - GV nhận xét, chốt  Bài 2: Số?  - GV mời HS đọc yêu cầu bài 2  - GV hướng dẫn HS phân tích tranh:  + Tranh vẽ những con vật nào?  + Mỗi loại có mấy con?  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở  - GV chấm bài một số HS  - GV mời 2 HS đọc to bài làm cho cả lớp nghe.  - GV nhận xét, chốt | - HS đọc yêu cầu  - HS suy nghĩ  - HS tham gia trò chơi.  - HS đọc yêu cầu  - HS phân tích tranh  + Tranh vẽ bò, lợn, gà, vịt  + Mỗi loại có 3 con  - HS làm bài vào vở  - HS đọc bài  Bò, lợn, gà, vịt, mỗi loại đều có 3 con, 3 được lấy 4 lần |
|  | **4.Củng cố**  - Giáo viên cho học sinh chơi trò chơi: “ Gió thổi”  - GV chia lớp thành 10 nhóm, mỗi nhóm có 4 HS. GV phát cho mỗi nhóm những tấm thẻ có in hình (quả, thú, hoa,..)  - GV tổ chức cho HS chơi:  + Gió thổi, gió thổi  + Thổi 3 nhóm, mỗi nhóm có 4 quả  …..  - Dặn dò Học sinh về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài phép nhân.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia trò chơi  + Thổi gì?Thổi gì?  + HS tìm trên tấm thẻ và xếp thành các nhóm mỗi nhóm có 4 quả. HS hô to 4 được lấy 3 lần. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: ĐẠO ĐỨC LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: KIỀM CHẾ CẢM XÚC TIÊU CỰC ( TIẾT 2)***

Tuần: 19 Tiết:19 Ngày dạy: 13/1/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu được cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực.

- Thực hiện được việc kiềm chế cảm xúc tiêu cực phù hợp.

- Nhận ra được cảm xúc tiêu cực của bản thân, lựa chọn và thực hiện được những việc làm để làm chủ cảm xúc tiêu cực.

- Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống; thực hiện các việc làm cần thiết để làm chủ được cảm xúc tiêu cực.

- Có kế hoạch để kiềm chế những cảm xúc tiêu cực.

- Nêu được các bước làm chủ cảm xúc tiêu cực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**-** GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK, kéo, giấy bìa màu, bút chì, bút màu, hộp bìa hoặc lọ nhựa,...

***\* Lồng ghép GDTCM, Đ ĐLS:Trách nhiệm***

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| ***3’*** | ***1.Hoạt động mở đầu:***  - GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài | | * Hs hát * HS lắng nghe |
|  | **2.**  **Luyện tập**  **Hoạt động 1 : Em chọn hành động**  **nào? Vì sao?**   * GV tổ chức cho HS quan sát tranh   *-*GV lưu ý HS quan sát nét mặt, cử chỉ, hành động của các bạn trong tranh khi đối diện với các cảm xúc tiêu cực.  -Nhận xét | | -HS quan sát tranh và thảo luận  + *Các nhân vật trong tranh đã làm gì?*  *+ Em sẽ chọn cách ứng xử nào? Vì sao?*  - HS trình bày ý kiến về các tình huống ứng xử phù hợp trước lớp.  +Tình huống 1: Khi tức giận với bạn, em chọn cách không tranh cãi, tạm bỏ đi chỗ khác, vì cãi vã tiếp sẽ làm em và bạn bực mình hơn, giận nhau hơn.Tạm bỏ đi chỗ khác sẽ giúp em và bạn cùng bình tĩnh lại.  +Tình huống 2: Khi gặp chuyện buồn, em chọn cách nói chuyện với bạn vì điều đó làm em cảm thấy được chia sẻ và tâm trạng nhẹ nhàng hơn. |
|  | **Hoạt động 2: sắm vai xử lí tình huống.**   * GV tổ chức cho HS thảo luận theo tình huống và sắm vai xử lý tình huống * GV lưu ý HS sử dụng các cách giải toả cảm xúc đã học. * GV nhận xét, tổng kết hoạt động và dẫn dắt sang hoạt động sau. | | -HS thảo luận theo nhóm 6 HS:  + *Chuyện gì xảy ra với Na? Na cảm thấy như thế nào?*  *+ Nếu là các bạn của Na, em sẽ làm gì? Nếu là Na em sẽ làm gì?*  -HS phân vai xử lý tình huống trước lớp  -HS nhận xét về phần sắm vai của nhóm bạn: về cách ứng xử, cử chỉ, nét mặt, lời nói. |
|  | **3.Vận dụng**  **Hoạt động 1 : Chia sẻ cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực của em.**  - GV đưa ra các tình huống và giao nhiệm vụ cho các nhóm ( Mỗi nhóm 1 tình huống):  + Tinh huống 1: Em buồn vì không đạt được kết quả học tập như mong muốn.  + Tinh huống 2: Em lo sợ một điều gì đó.  + Tinh huống 3: Em thất vọng với chính mình.  - GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận bằng nhiều cách khác nhau: nhóm đóng vai, nhóm đưa ra ý kiến,...  - GV nhận xét và đưa ra những lưu ý cho HS trong từng tình huống về cách làm chủ cảm xúc. | | -HS làm việc theo nhóm:  + Khi tình huống đó xảy ra, em sẽ cảm thây thế nào?  + Em sẽ làm gì để giải toả các cảm xúc tiêu cực?  \* Tinh huống 1: Em buồn vì không đạt được kết quả học tập như mong muốn.  Nên để bản thân được buồn và tìm sự yên tĩnh để suy nghĩ xem vì sao kết quả học tập của mình chưa tốt, nên tìm sự hỗ trợ từ ai. Sau đó, chia sẻ với người thân, người mình tin tưởng để có được lời khuyên và sự giúp đỡ tốt nhất.  \*Tinh huống 2: Em lo sợ một điều gì đó.  Nên hít thở sâu để bình tĩnh lại và suy nghĩ xem điều gì làm mình lo sợ. Sau đó, chia sẻ với người thân, người mình tin tưởng để có được lời khuyên và sự giúp đỡ tốt nhất. Lựa chọn một việc làm mà mình yêu thích để giảm căng thẳng, lo sợ.  \* Tinh huống 3: Em thất vọng với chính mình.  Nên để cảm giác đó diễn ra một chút và suy nghĩ xem điều gì khiến mình thấy thất vọng về bản thân. Từ đó có thể tìm đến người thân, người mình tin tưởng để chia sẻ hoặc tham gia các hoạt động văn nghệ, thể thao theo sở thích, năng khiếu để tìm được sựthoải mái, tự tin về bản thân.   * HS thực hiện * Hs lắng nghe |
|  | **Hoạt động 2: Làm hộp niềm vui.**  -GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS (giấy, kéo, hồ/keo dán, hộp bìa/lọ nhựa,...).  - GV cho xem video: Hướng dẫn làm hộp.  GV Hộp niềm vui dùng để lưu giữ những kỉ niệm, những điều làm em thấy vui vẻ. Khi gặp những cảm xúc tiêu cực, em có thể xem lại những điều làm mình thấy vui để giải toả cảm xúc tiêu cực,... | | - GV tổ chức cho HS làm hộp niềm vui và quan sát, hỗ trợ HS nếu cần.  - GV mời một số HS lên giới thiệu vể hộp niềm vui của mình và yêu cẩu cả lớp về nhà hoàn thiện hộp niềm vui để sử dụng sau tiết học này.  ***- Hs lắng nghe*** |
|  | **4. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  **Lồng ghép GDLTCM, ĐĐLS**  *- GV nêu các câu hỏi cho HS chia sẻ:*  *+ Em hãy nêu lại tên các cảm xúc mà mình đã được học.*  *+ Trong các cảm xúc đó, đâu là cảm xúc tích cực, đâu là cảm xúc tiêu cực?*  *+ Vì sao chúng ta cẩn thể hiện cảm xúc phù hợp với những tình huống cụ thể?*  *+ Vì sao chúng ta phải biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực của bản thân khi giao tiếp với mọi người xung quanh.*  *- Cho hs trình bày, nhận xét, bổ sung.*  *- Gv nhận xét.*  - Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.  - Nhận xét giờ học. | | ***-***Hs trả lời.  *- Chia sẻ:*  *+ Vui vẻ, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận.*  *+ Tích cực: Vui vẻ, ngạc nhiên.*  *+ Tiêu cực: tức giận, buồn, sợ hãi.*  *+ Trả lời*  *- Trình bày, nhận xét, bổ sung.*  *- Lắng nghe*  - Hs lắng nghe, thực hiện |

**IV.Bổ sau sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: VIẾT CHỮ HOA Q-QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP***

Tuần: 19 Tiết: 183 Ngày dạy: 14/1/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Có ý thức rèn chữ, thẩm mĩ khi viết.

- Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

- Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

- HS viết đúng kiểu chữ hoa Q và câu ứng dụng.

- Góp phần hình thành và phát triển các năng lực: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác,…..

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**GV**: Mẫu chữ hoa Q, câu ứng dụng

**HS**: Vở tập viết, bảng con.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***3’*** | ***1.Hoạt động mở đầu:***  - GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài: Tập viết chữ hoa Q và câu ứng dụng.  - GV ghi bảng tên bài | * Hs hát * HS lắng nghe |
| ***10’*** | ***2.Hình thành kiến thức***  ***2.1. Luyện viết chữ Q hoa***  –Cho HS quan sát mẫu chữ Q hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ Q hoa.  – GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ Q hoa.  – GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ Q hoa  – HD HS viết chữ Ô,Ơ hoa vào bảng con.  –HD HS tô và viết chữ hoa vào VTV | ***-***– HS quan sát mẫu  + Chữ hoa Q cao 2,5 ô li, rộng 2 ô li  + Cấu tao: Chữ Q gồm nét cong kín  – HS quan sát GV viết mẫu  – HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ Q hoa.  – HS viết vào bảng con, VTV |
| Chữ Q  \* Cấu tạo: gồm nét cong kín  \* Cách viết:  *Nét 1: Cong kín: Đặt bút cao 2.5 ô. Giữa ĐK 3 và 4, đưa bút sang trái để viết nét cong kín phần cuối nét lượn vào trong bụng chữ, đến giữa ĐK2 và ĐK3 thì lượn lên một chút rồi dừng bút ở ĐK3.*  *- Nét 2: Lượn ngang: Từ điểm dừng bút của nét 1, lia bút xuống khoảng giữa ĐK 1 và ĐK2 bên trong nét cong thứ nhất viết nét lượn ngang từ trong lòng chữ ra ngoài dừng bút ở giữa ĐK 1 và ĐK2.* | | |
| ***10’*** | ***2.2. Luyện viết câu ứng dụng***  – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng *“Quê hương tươi đẹp”* – HS nghe GV nhắc lại quy trình viết chữ *Q* hoa  - Gv lưu ý:Đối với các con chữ còn lại trong câu ứng dụng, các em lưu ý cách nối nét giữa các con chữ trong một chữ, đồng thời đặt dấu cho đúng vị trí.  – HS quan sát cách GV viết chữ Quê – HS viết chữ Nóivà câu ứng dụng : “Quê hương tươi đẹp*.”* vào VTV | – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng  – HS nghe GV nhắc lại quy trình viết  -Hs lắng nghe   * HS quan sát   – HS viết |
| ***7’*** | ***2.3. Luyện viết thêm***  – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao:  *Quê hương tươi đẹp*  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV giải thích cho HS nghĩa của câu ca dao:  Em hiểu nghĩa câu ca dao như thế nào?  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  - GV yêu cầu HS viết câu ca dao vào vở Tập viết.:  *Quê hương tươi đẹp* | – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao  -Hs trình bày theo khả năng  -Hs lắng nghe  -Hs lắng nghe và thực hiện |
| ***5’*** | ***2.4. Đánh giá bài viết***  – GV yêu cầu HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  – GV nhận xét một số bài viết. | – HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  – HS nghe GV nhận xét một số bài viết. |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Về học bài, chuẩn bị  - Nhận xét, đánh giá. | - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau.  - Nhận xét, tuyên dương. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài* TỪ CHỈ NGƯỜI, CHỈ HOẠT ĐỘNG. DẤU CHẤM THAN**

Tuần: 19 Tiết: 184 Ngày dạy: 14/1/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, học sinh:**

-Tìm được từ ngữ chỉ người và hoạt động tương ứng, nhận diện được và bước đầu biết sử dụng câu đề nghị, dấu chấm than.

**-** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

-Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, máy chiếu.

**b. Đối với học sinh**

- Sách giáo khoa

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
| ***3’*** | ***1.Hoạt động mở đầu:***  - GV cho HS bắt bài hát  - GV ghi bảng tên bài | * Hs hát * HS lắng nghe |
|  | ***2.Hình thành kiến thức***  ***2.1. Hoạt động 1: Luyện từ***  – HS xác định yêu cầu của BT 3/a  ( Tìm trong đoạn 1 của truyện: khu vườn tuổi thơ từ ngữ: chỉ người và chỉ hoạt động?)  - HS đọc thầm lại đoạn 1.  - Đôi bạn thảo luận tìm từ chỉ người và từ chỉ hoạt động.  - Đại diện nhóm báo cáo.  - HS nhận xét bài nhóm bạn. GV nhận xét các nhóm.  - HS trả lời:  \* Từ chỉ người: bố, tôi  \* Từ chỉ hoạt động: trồng, dẫn, tưới.  – HS xác định yêu cầu của BT 3/b.  - HS thực hiện trò chơi tiếp sức:  Nhóm đôi bạn: 1 bạn nêu từ chỉ người + 1 bạn nêu từ chỉ họat động.  - Sau đó thi đua các nhóm lên trình bày.  VD: chị - nhặt rau; mẹ - nhổ cỏ ; ông- cuốc đất…… | - Nhóm đôi bạn đọc lại đoạn 1.    - Nhóm đôi bạn thảo luận- trả lời.  - Nhóm đôi bạn thảo luận.  - Trình bày trước lớp. |
|  | ***2.Hoạt động 2: Luyện câu***  **A. Nhận diện câu đề nghị :**  - **HS xác định yêu cầu của BT 4.a**  - GV hướng dẫn HS cách tìm câu đề nghị:  Thế nào là câu đề nghị?  HS trả lời: Câu đề nghị là câu có mục đích nói để người nghe thực hiện một hoạt động :  VD: Em làm bài tập này nhé!  - Một vài em nêu một số câu ví dụ.  - Đôi bạn thảo luận chọn đáp án đúng.( câu cuối) Con hãy nhắm mắt lại!  - Đại diện nhóm trình bày trước lớp.  Nhận xét bài làm của HS.  Đáp án đúng là : Con hãy nhắm mắt lại! | – HS xác định yêu cầu của BT 4  -HS làm BT   * Hs nêu ví dụ   ­– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn  – HS viết vào VBT |
|  | **B, Dấu chấm than:**  - HS xác định yêu cầu bài tập 4.b  ( Điền dấu câu phù hợp với mỗi ô trống)  - Cá nhân thực hiện vào vở BT- đôi bạn đổi vở kiểm tra bài. Đại diện nhóm trình bày trước lớp.  Câu a: dấu chấm than  Câu b: dấu chấm hỏi  Câu c: dấu chấm  Câu d: dấu chấm than.  -  Nhận xét bài làm của HS. | -HS đọc yêu cầu bài tập.  – HS làm bài vào vở.  – Đôi bạn trao đổi chấm bài cho nhau.  – Nhận xét bài làm của bạn. |
|  | **C, Luyện tập đặt câu đề nghị:**  - Xác định yêu cầu bài tập 4C .  ( Đặt 2- 3 câu đề nghị bạn cùng thực hiện một hoạt động học tập)  - Nhóm đôi bạn đặt câu đề nghị theo yêu cầu trong bài tập. Nhận xét bài làm của bạn.  - HS viết vào vở bài tập 2 đến 3 câu đề nghị.  - HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn | HS đọc yêu cầu bài tập.  – HS làm bài vào vở.  – Đôi bạn trao đổi chấm bài cho nhau.  – Nhận xét bài làm của bạn. |
|  | ***3. Hoạt động 3: Vận dụng***  – HS cầm hoa hoặc quả( đã chuẩn bị ) trên tay.  – Đôi bạn cùng nhắm mắt và đố bạn: quả( hoa ) gì?  - Nêu thêm đặc điểm về loại hoa( quả) mà bạn đoán được?  - Nhận xét phần thực hành của HS.  **4.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  (?) Nêu lại nội dung bài  - Về học bài, chuẩn bị bài sau.  - Nhận xét, đánh giá. | -Hs tham gia chơi  -Hs lắng nghe, thực hiện. |

IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: PHÉP NHÂN ( TIẾT 1)***

Tuần: 19 Tiết: 92 Ngày dạy: 14/1/2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Giúp HS

- Nhận biết: ý nghĩa của phép nhân: sự lặp lại, phép nhân là cách viết khác của tổng các số hạng bằng nhau; dấu nhân; thuật ngữ thể hiện phép nhân: cái gì được lấy mấy lần?

- Quan sát hình ảnh, nói được tình huống xuất hiện phép nhân, viết được phép nhân thích hợp.

- Viết tổng các số hạng bằng nhau thành phép nhân.

- Tính được kết quả phép nhân dựa vào việc tính tổng các số hạng bằng nhau/

- Làm quen bài toán về ý nghĩa của phép nhân, bước đầu phân biệt với bài toán về ý nghĩa của phép cộng.

- Góp phần hình thành và phát triển các năng lực: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác,….

- Bước đầu hình thành và phát triển các phẩm chất: Nhân ái, yêu nước, chăm cjir,…..

\* Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bộ đồ dùng toán lớp 2, tranh minh họa, khdh ppt, hình ảnh bàn tay,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***3’*** | ***1.Hoạt động mở đầu:***  - GV cho HS bắt bài hát  - GV ghi bảng tên bài | * Hs hát * HS lắng nghe |
|  | ***2. Hoạt động hình thàn kiến thức***  GV cho các nhóm lấy ba bút chì và lấy 4 lần, hỏi:  + Lần đầu lấy mấy bút chì?  + Lấy mấy lần giống vậy?  + Có tất cả bao nhiêu bút chì?  + Làm thế nào tính được 12 bút chì?  Từ các phép tính HS đưa ra, GV chốt lại: 3 + 3 + 3 + 3 = 12  Đến bước này, cả 2 cách đều tiếp tục như sau:  + NX tổng: Các số hạng trong phép tính này thế nào?  + Số nào được lấy mấy lần?  Vậy từ phép cộng có 4 số hạng 3 ta chuyển thành phép nhân sau:   1. x 4 = 12   - GV giới thiệu cách đọc: ba nhân bốn bằng mười hai.  - GV giới thiệu dấu nhân: dấu nhân được viết giống chữ x.  - GV hướng dẫn cách viết dấu nhân: đặt bút trên đường kẻ 3, viết nét xiên trái rộng 1 ô xuống đường kẻ 1, lia bút lên đường kẻ 3, viết nét xiên phải và kết thúc tại đường kẻ 1.    - GV hướng dẫn cách viết phép nhân 3 x 4: Viết chữ số 3, cách 1 khoảng cỡ con chữ o, viết dấu nhân, cách 1 khoảng cỡ con chữ o và viết chữ số 4, cách 1 khoảng cỡ con chữ o viết dấu =, cách 1 khoảng cỡ con chữ o và viết số 12.  - GV mở rộng thêm một vài ví dụ khác.  + Lấy 2 quyển sách và lấy 3 lần.  + Lấy 4 que tính và lấy 5 lần.  + ...  - GV nhận xét chốt ý: Ta có được phép nhân khi SỐ NÀO đó được lấy bao nhiêu lần. | + 3 bút chì  + 4 lần  + 12 bút chì  + HS trả lời theo suy nghĩ của mình.  + giống nhau  + 3 được lấy 4 lần  - HS đọc lại: ba nhân bốn bằng mười hai.  - HS viết dấu nhân.  - HS nêu phép nhân tương ứng. |
|  | **3. HĐ thực hành**   * Bài 1: * GV hướng dẫn HS viết dấu nhân sao cho đúng và đẹp. * Bài 2:   - GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4.   * **Số bàn tay của 4 bạn?**   *Câu hỏi gợi ý:*  **+** Mỗi bạn có mấy bàn tay? (2 bàn tay)  + Có mấy bạn? (4 bạn)  + Như vậy 2 bàn tay được lặp lại mấy lần?  (2 bàn tay được lặp lại 4 lần)   * **Số ngón tay của 8 bàn tay?**   (tương tự như câu a)  - GV nhận xét bài làm của HS và chốt ý: **cái gì được lấy mấy lần thì ta dùng phép nhân để thể hiện.**  **SP CỦA HS**: HS biết viết phép tính nhân từ một tình huống cụ thể.  **Tích hợp TNXH:** GV nhắc HS giữ tay sạch, giữ vệ sinh thông qua bài tập 2.   * Bài 3: Tìm kết quả phép nhân bằng cách chuyển về tổng các số hạng bằng nhau (có dùng các khối lập phương để tường minh cách làm).   - GV yêu cầu HS quan sát phép nhân: 2 x 4  + Cái gì được lấy mấy lần?  Thể hiện bằng ĐDHT: Lấy 4 nhóm, mỗi nhóm 2 khối lập phương  + Muốn biết có tất cả bao nhiêu khối lập phương, ta **tính** thế nào?  + Từ phép cộng trên, ta chuyển qua phép nhân thế nào?  - GV nhận xét bài làm của HS và chốt ý: Từ một phép cộng có số hạng giống nhau, ta lấy đếm có bao nhiêu số hạng, rồi ta lấy số hạng đó nhân với số lượng các số hạng.  - GV làm mẫu thêm một bài và yêu cầu HS nêu thêm một vài ví dụ. | - HS viết dấu nhân sao cho đúng và đẹp. (bảng con, vở bài tập)  - HS nhận xét bài của mình và của bạn.  - HS làm việc nhóm 4 để trả lời câu a và b.  - HS nêu cách làm và phép tính thích hợp.  - HS nhận xét bài của mình và của bạn.  - HS quan sát phép nhân: 2 x 4  - 2 được lấy 4 lần  **-** Lấy 4 nhóm, mỗi nhóm 2 khối lập phương  **- 2 + 2 + 2 + 2 = 8**  **- 2 x 4 = 8**  - HS **thực hiện** câu a và câu b theo mẫu (HS có thể làm nhóm đôi hoặc cá nhân).  - Nêu một vài ví dụ để hiểu thêm cách chuyển từ phép cộng sang phép nhân. |
|  | 1. **Hoạt động củng cố và nối tiếp:**   (?) Nêu lại nội dung bài  - Về học bài, chuẩn bị bài sau.  - Nhận xét, đánh giá. | -Hs lắng nghe, thực hiện. |

IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TNXH LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SỐNG CỦA ĐỘNG VẬT VÀ THỰC VẬT( TIẾT 1)***

Tuần: 19 Tiết: 37 Ngày dạy: 14/01/2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS:

-Thu thập được thông tin về một số việc làm của con người có thể làm thay đổi môi trường sống của thực vật và động vật.

- Giải thích được ở mức độ đơn giản sự cần thiết phải bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.

- Nêu được công việc có thể làm để bảo vệ, hạn chế sự thay đổi môi trường sống của thực vật, động vật và chia sẻ với những người xung quanh cìmg thực hiện.

**-** Biết được tác hại của việc phá rừng, xả khí thải và vứt rác bừa bãi sẽ gây hại cho môi trường sống của thực vật và động vật.

**-** Phát triển năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**-** Biết quan tâm,chăm sóc loài vật có ích, bảo vệ thực vật và động vật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: Sách HS, sách GV. Các hình trong bài 16 SGK, trang phục để hoả trang thành các con vật và cây cối cho HS đóng vai.

**2. Học sinh**: SGK, VBT, giấy màu A4, hộp màu, vật liệu tái chế,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1.Hoạt động khởi động và khám phá**  - G V tổ chức cho HS cùng hát một bài hát về cây xanh hoặc con vật. Hoặc GV có thể tổ chức cho HS thi đua theo nhóm hát bài hát về cây xanh hoặc con vật.  -GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật”. | .   * Ghi tên bài học vào vở. |
| 8’ | **2.Hoạt động hình thành kiến thức**  **2.1.Hoạt động 1**: **Tác động của con người đen môi truờng sống của thục vật và động vật**   * GV yêu cầu HS quan sát hình 1, 2 trong SGK trang 66 và trả lời câu hỏi:   + Người trong hình đang làm gì?  + Việc làm của người này ảnh hưởng như thế nào đến noi sống của động vật? Vì sao?   * GV khơi gợi để HS nêu lên được việc làm của con người đã tác động tiêu cực đến môi trường sống của các loài chim, làm chúng không còn nơi để sống. * GV tổ chức cho HS trình bày trước lóp. * GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận. * ***Kết luận****:* Con người chặt cây, phá rùng làm mất nơi sống của các loài chim. | -Học sinh quan sát tranh 1, 2 trang 66, trả lời câu hỏi:  +Người trong hình đang làm gì ?  +Việc làm của người này ảnh hưởng như thế nào đến nơi sống của động vật? Vì sao ? |
| 12’ | **2.2.Hoạt động 2**: **Giải thích được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường sổng của thực vật và động vật**  - GV yêu cầu HS quan sát các hình За, 3b, 4a, 4b của trang 67 trong SGK và trả lờicâu hỏi:  + Môi trường sống của thực vật và động vật trong các hình sau có sự thay đổi như thế nào?  + Nguyên nhân nào dẫn tới điều đó?  -GV quan sát HS thảo luận. GV có thể đặt thêm một số câu hỏi gợi ý trả lời để HS nhận biết những việc làm của con người đã gây hại cho môi trường sống của thực vật, động vật và giải thích được ở mức độ đơn giản sự cần thiết phải bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.  -GV yêu cầu HS trình bày trước lớp.  -GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận.   * *Kết luận:* Phá rừng, xả khí thải và vứt rác bừa bãi vào môi trường sẽ gây hại cho môi trường sống của thực vật và động vật. | -HS quan sát các hình За, 3b, 4a, 4b của trang 67 trong SGK và trả lời câu hỏi:  + Môi trường sống của thực vật và động vật trong các hình sau có sự thay đổi như thế nào?  + Nguyên nhân nào dẫn tới điều đó? |
| 8’ | **2.3.Hoạt động 3**: **Đóng vai**   * G V chia HS thành các nhóm. * HS quan sát hình 5 (SGK trang 67), tưởng tượng và đóng vai thể hiện cuộc nói chuyện giữa các loài thực vật và động vật trong hình. * Nhóm trưởng phân vai cho các bạn trong nhóm hoá thân thành: con chim, con ong, con thỏ, con giun, cây cỏ, cây đa. HS sẽ tưởng tưởng và nói lên suy nghĩ về các con vật và các loài cây.   -GV quan sát, giúp đỡ các nhóm còn gặp khó khăn khi diễn đạt. GV gợi mở thêm để  HS nhận biết được tác hại của thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu đã làm ô nhiễm môi trường đất, ảnh hưởng đến môi trường sống của thực vật và động vật.  -GV tổ chức cho HS đóng vai trước lớp.  -GV nhận xét, tuyên dương các nhóm. | -HS quan sát hình 5 (SGK trang 67), tưởng tượng và đóng vai thể hiện cuộc nói chuyện giữa các loài thực vật và động vật trong hình.   * Nhóm trưởng phân vai cho các bạn trong nhóm hoá thân thành: con chim, con ong, con thỏ, con giun, cây cỏ, cây đa. HS sẽ tưởng tưởng và nói lên suy nghĩ về các con vật và các loài cây. |
| 3’ | **3.Hoạt động tiếp nối sau bài học**  GV yêu cầu HS về nhà kể lại câu chuyện đã được học cho người thân nghe. Cùng trao đổi với người thân về những việc làm giúp bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật. |  |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài: Đọc*  CON SUỐI BẢN TÔI**

**Tuần: 19 Tiết: 185 Ngày dạy: 15/1/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, học sinh:**

- Giới thiệu với bạn một cảnh vật nơi em ở; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh hoạ.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung bài đọc: *Con suối đã đem lại cho bả̉n vẻ thanh bì̀nh, trù phú với bao nhiêu điều hữu í́ch*; biết liên hệ bản thân: *Yêu quý, bả̉o vệ̣ vẻ đẹp nơi em gắn bó*.

* 1. - Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt; -- Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

*\*Lồng ghép GDĐP: Chủ đề 2: Gành đá dĩa*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: SHS, VBT, SGV.

2.Học sinh: Sách, vở bài tập, bảng con, …

**IV.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | 1.Mở đầu:  – HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, sử dụng ảnh (nếu có) giới thiệu với bạn một cảnh vật nơi em ở (Gợi ý: *ngọn núi, cánh đồng, công viên,…*).  – HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc.  – HS nghe GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Con suối bả̉n tôi*. | – HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, sử dụng ảnh (nếu có) giới thiệu với bạn một cảnh vật nơi em ở (Gợi ý: *ngọn núi, cánh đồng, công viên,…*).  – HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc.  – HS nghe GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Con suối bả̉n tôi*. |
|  | 2.Khám phá và luyện tập:  *Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng*  -Giáo viên đọc mẫu lần 1  -GV yêu cầu học sinh đọc nối tiếp nhau.  -Nghe và chỉnh sửa lỗi các em phát âm sai.  - Yêu cầu HS tìm từ khó có trong bài.  -Gạch dưới những âm vần dễ lẫn  -Cho HS đọc từ khó   * *Luyện đọc :*   -Gv hướng dẫn cách đọc.  - Lắng nghe và chỉnh sửa lỗi phát âm giúp học sinh.   * *Thi đọc:*   -Các nhóm thi đọc .  -GV lắng nghe và nhận xét. | – HS nghe GV đọc mẫu (Gợi ý: giọng thong thả, chậm rãi, nhấn giọng các từ ngữ chỉ đặc điểm của con suối, hoạt động của người, vật).  - HS nghe GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: *cá lườn đỏ, cá lưng xanh,* *lấp loáng,*…  – HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp. |
|  | Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu  -Gv cho hs giải nghĩa các từ khó.  -Giáo viên đặt câu hỏi:  - Tìm từ ngữ chỉ đặc điểm của con suối vào ngày thường và ngày lũ?  - Khách đến thăm bản thường đứng hai bên thành cầu để làm gì?  - Đoạn suối chảy qua bản có gì đặc biệt?  - Câu văn cuối bài cho em biết điều gì?  – HS nêu nội dung bài đọc: *Con suối đã đem lại cho bả̉n vẻ thanh bì̀nh, trù phú với* *bao nhiêu điều hữu í́ch*.  – HS liên hệ bản thân: *Yêu quý, bả̉o vệ̣ vẻ đẹp nơi em gắn bó.*  *\*Lồng ghép GDĐP: Chủ đề 2*  *+Giới thiệu các cảnh đẹp Phú Yên: Suối nước nóng, Tháp Nhạn, suối Gấm, vịnh Vungx Rô.*  *+Biết giữ gìn môi truơng sạch đẹp khi tham gian*   * 1. -GDKNS: Biết yêu quý thiên nhiên, bảo vệ vẻ đẹp nơi em gắn bó. | -HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *xiế́t* (chảy rất mạnh và nhanh)*,* *chồm* (cất cao mình lên và lao mạnh về phía trước)*, lững thững* (từ gợi tả dáng đi thongthả, chậm rãi từng bước một)*,*  – HS đọc thầm lại bài đọc, thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.  – HS nêu nội dung bài đọc: *Con suối đã đem lại cho bả̉n vẻ thanh bì̀nh, trù phú với* *bao nhiêu điều hữu í́ch*.  – HS liên hệ bản thân: *Yêu quý, bả̉o vệ̣ vẻ đẹp nơi em gắn bó.*  -Hs lắng nghe. |
|  | *Hoạt động 3: Luyện đọc lại*  -Giáo viên đọc mẫu lại.  -Gv cho hs nêu lên giọng đọc.  -Hướng dẫn học sinh đọc đúng.  -Chỉnh sửa lỗi phát âm của học sinh. | -Hs lắng nghe.  – HS nêu cách hiểu của em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.  – HS nghe GV đọc lại đoạn từ đầu đến *lòng suối.*  – HS luyện đọc trong nhóm nhỏ, trước lớp đoạn từ đầu đến *lòng suối*.  – HS khá, giỏi đọc cả bài |
|  | 3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:  (?) Nêu lại nội dung bài  - Về học bài, chuẩn bị bài sau.  - Nhận xét, đánh giá. | -Hs lắng nghe, thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài*:Nghe-viết: CON SUỐI BẢN TÔI**

**Tuần: 19 Tiết: 186 Ngày dạy: 15/1/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, học sinh:**

- Nghe – viết đúng đoạn văn; phân biệt *eo/oe; iêu/ươu, ui/uôi.*

* 1. - Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt;
  2. - Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

*\*Lồng ghép GDĐP: Chủ đề 2: Gành đá dĩa*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: SHS, VBT, SGV.

2.Học sinh: Sách, vở bài tập, bảng con, …

**IV.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | 1. Mở đầu:   – HS hát  – HS nghe GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên học mới *Con suối bả̉n tôi*. | – HS hát  – HS nghe GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Con suối bả̉n tôi*. |
|  | *2.Hình thành kiến thức*  *Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả*  -Giáo viên đọc mẫu đoạn văn.  -Nhận xét, tuyên dương học sinh viết bảng đẹp.  -Giáo viên hướng dẫn học sinh mở sách, để vở, cách cầm bút, tư thế ngồi viết .  -Giáo viên đọc mẫu lần 2.  -Giáo viên đọc từng từ ngữ,học sinh viết  -Giáo viên đọc mẫu lần 3.  -Hướng dẫn học sinh kiểm tra lỗi.  -Tổng kết lỗi – nhận xét, tuyên dương học sinh viết chữ rõ ràng, trình bày sạch đẹp, viết đúng chính tả. Động viên những em có chữ viết chưa đẹp, sai nhiều lỗi. | – HS đọc đoạn văn, trả lời câu hỏi về nội dung.  – HS đánh vần một số tiếng/ từ khó đọc, dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ, VD: *xiế́t, chồm, lững thững, nhàn rỗi,…*; hoặc do ngữ nghĩa, VD: *dạo, dòng.*  –HS thực hiện.  - HS nghe GV đọc từng cụm từ và viết đoạn văn vào VBT. (GV hướng dẫn HS: lù̀i vào một ô khi bắt đầu viết đoạn văn. Viết dấu chấm cuối câu. Không bắt buộc HS viết những chữ hoa chưa học).  – HS nghe GV đọc lại bài viết, tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  – HS nghe bạn và GV nhận xét một số bài viết. |
|  | *Hoạt động 2: Bài tập chính tả*  -Giáo viên yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài.  -Thực hành bài tập 2b: HS đọc thầm câu đố, tìm lời giải đố trong nhóm nhỏ (*ghế, gương*), viết vào VBT.  - HS nêu kết quả trong nhóm đôi và trước lớp.  - Giáo viên nhận xét,  - GV yêu cầu học sinh thực hành bài tập 2c: Chọn vần iêu/ươu  – HS quan sát tranh, thực hiện BT trong nhóm nhỏ  – HS chia sẻ kết quả trong nhóm nhỏ và trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét.  \*Lồng ghép GDĐP: Chủ đề 8: Làng chiếu cối Phú Yên: Kể tên các làng nghề truyền thống ( Giới thiệu làng muối Tuyết Diệm ở thị xã Sông Cầu) | – HS xác định yêu cầu của BT 2b.   * HS quan sát tranh, trao đôi trong nhóm nhỏ, tim tên gọi cua từng sự vật, hoạt động trong tranh.   – HS thực hiện BT vào VBT (Đáp án: *bánh* *xèo, múa* *xoè̀,* *chèo* *thuyên, đi ca* *kheo,* *chích choè̀.* GV có thể giải thich thêm: *bánh xèo* (bánh làm bằng bột gạo tẻ xay ướt, trángmỏng trên chảo rồi gập đôi lại, trong đó có nhân tôm, thịt, giá và hành); *mua xoè̀* (tên một điệu múa của dân tộc Thái),...).  – HS chia sẻ kết quả trong nhóm đôi và trình bày trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét.  – HS xác định yêu cầu của BT 2(c).  – HS quan sát tranh, thực hiện BT trong nhóm nhỏ (Đáp án: vần *iêu/ươu*: *con* *hươu* *đà điểu, ốc bươu*; vần *ui/uôi*: *buồng chuối, dãy núi, ruộng muối. Lưu ý*: HS có thể đưa ranhiều từ ngữ khác nhau, chỉ cần có đúng tiếng chứa vần cần tìm, VD: *chim đà* *điểu, con* *đà điểu*,… GV có thể cho HS đặt câu (nói) có từ ngữ vừa tìm được).  – HS chơi tiếp sức thực hiện BT trên bảng lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét.  -Hs quan sát, lắng nghe. |
|  | *3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:*  *(*?) Nêu lại nội dung bài  - Về học bài, chuẩn bị bài sau.  - Nhận xét, đánh giá. | -Hs lắng nghe, thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài: PHÉP NHÂN ( TIẾT 2)***

**Tuần: 19 Tiết: 93 Ngày dạy: 15/01/2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:Giúp HS**

- Nhận biết: ý nghĩa của phép nhân: sự lặp lại, phép nhân là cách viết khác của tổng các số hạng bằng nhau; dấu nhân; thuật ngữ thể hiện phép nhân: cái gì được lấy mấy lần?

- Quan sát hình ảnh, nói được tình huống xuất hiện phép nhân, viết được phép nhân thích hợp.

- Viết tổng các số hạng bằng nhau thành phép nhân.

- Tính được kết quả phép nhân dựa vào việc tính tổng các số hạng bằng nhau/

-Làm quen bài toán về ý nghĩa của phép nhân, bước đầu phân biệt với bài toán về ý nghĩa của phép cộng.

- Góp phần hình thành và phát triển các năng lực: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác,….

- Bước đầu hình thành và phát triển các phẩm chất: Nhân ái, yêu nước, chăm cjir,…..

\* Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bộ đồ dùng toán lớp 2, tranh minh họa, khdh ppt, hình ảnh bàn tay,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| *3’* | *1.Hoạt động mở đầu:*  - GV cho HS bắt bài hát  - GV ghi bảng tên bài | * Hs hát * HS lắng nghe |
|  | *2.Hoạt động hình thành kiến thức*  Bài tập 1  - GV mời HS đọc yêu cầu bài tập 1  - GV theo dõi, khen khi HS nêu đáp án đúng và hướng dẫn nếu có HS làm chưa đúng. | - HS đọc yêu cầu bài tập 1.  - HS quan sát mẫu và nêu những gì em hiểu.  1 nhóm có 5 hình tam giác, có 3 nhóm như vậy  Viết phép nhân: 5 x 3  - HS làm cá nhân hai câu a, b.  - HS nêu đáp án.  - HS nêu nhận xét bài của bạn. |
|  | Bài tập 2  - GV mời HS đọc yêu cầu bài tập 2.  - GV và HS phân tích mẫu:  + Quan sát hình mẫu, em thấy những gì?  + Vậy em sẽ viết được phép cộng gì?  + Từ phép cộng đó, em chuyển thành phép nhân nào?  + Nhìn vào phép cộng và phép nhân, em hãy nêu đề toán.  - GV yêu cầu HS thi đua làm toán nhanh theo nhóm để hoàn thành bài tập 2.  - GV nhận xét, đánh giá bài làm của HS. | - HS đọc yêu cầu bài tập 2.  + có 2 chấm tròn đỏ trong một nhóm và có 3 nhóm giống vậy.  + 2 + 2 + 2 = 6 (HS phải viết phép tính này vào bảng con.)  + 2 x 3 = 6  + có 2 chấm tròn đỏ trong một nhóm và có 3 nhóm giống vậy.  Hoặc: Tổng có 3 số hạng và mỗi số hạng đều bằng 2.  - HS thi đua theo nhóm để làm toán nhanh.  - HS nhận xét, đánh giá bài làm của nhóm mình và nhóm bạn. |
|  | *3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:*  (?) Nêu lại nội dung bài  - Về học bài, chuẩn bị bài sau.  - Nhận xét, đánh giá. | -Hs lắng nghe, thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài: HĐGDTCĐ: SỬ DỤNG ĐỒNG TIỀN PHÙ HỢP ĐỂ MUA SẮM. THỰC HÀNH MUA SẮM HÀNG HÓA***

**Tuần: 19 Tiết: 56 Ngày dạy: 15/01/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS biết xem giá của sản phẩm.

- Nhận diện được giá trị của các loại tiền ở Việt Nam với các mệnh giá khác nhau.

- Nhận biết được đồng tiền được sử dụng trong trao đổi hàng hóa.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Nói lời phù hợp khi giao tiếp với bạn, khi trình bày sản phẩm của nhóm.

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động

- Phẩm chất chăm chỉ, chăm học.

- Hình thành và phát triển phẩm chất nhân ái vui vẻ, thân thiện với bạn bè. Hợp tác chia sẻ với bạn khi tham gia công việc chung của lớp.

- Phẩm chất trách nhiệm: Sử dụng đồng tiền để mua sắm khi cần thiết.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Bảng phụ, giấy A3; Phiếu thảo luận; các bộ thẻ tranh. Một số mặt hàng gần gũi với HS.

- Giấy bìa màu, bút chì; bút màu, thước kẻ; hồ dán, bìa các tông. Các đồ vật, mô hình vật để HS mua sắm.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
|  | 1. Nhận diện – Khám phá:  -GV cho HS hát, vận động theo bài hát (Mùa xuân đến)  -Gọi HS kể tên các đồng tiền Việt Nam mà em biết?  - GV nhận xét, khen ngợi HS, dẫn dắt vào bài học  2. Tìm hiểu – mở rộng:  \* Hoạt động 3: Sử dụng các đồng tiền phù hợp để mua sắm  - GV mời HS đọc bảng giá của các đồ dung.  - GV hỏi: *Khi đi mua hàng, em làm thế nào để biết được giá của sản phẩm?*  *-* GV nhận xét và lưu ý HS khi đi mua hàng cần tìm hiểu về giá của sản phẩm.  - GV phát cho mỗi nhóm một giỏ hàng (có các đồ vật và bảng giá) và các thẻ mua hàng (chưa ghi giá trị), yêu cầu các nhóm thảo luận, sau đó làm thẻ mua hàng tương ứng với các đồng tiền Việt Nam để mua sắm các đồ vật trên.  - GV mời đại diện nhóm lên trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV cho các nhóm trưng bày sản phẩm xung quanh lớp.  - GV nhận xét và rút kết luận  \* Hoạt động 4: Thực hành mua sắm hàng hóa  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Em tập mua sắm”.  - GV chia lớp thành 2 nhóm lớn. Một nhóm vào vai người bán, chuẩn bị các hàng hóa và thẻ ghi giá tiền, thẻ ghi tiền thối lại. Một nhóm vào vai người mua, chuẩn bị các thẻ mua hàng.  - GV hỏi một vài HS: Nêu cảm nhận của em sau khi chơi?  - GV hỏi một vài HS về sản phẩm đã mua (Mua gì? Mua để làm gì? Mất bao nhiêu tiền? Còn dư tiền không? ...)  - GV hỏi một vài HS bán hàng (Bán được gì? Có gặp khó khăn gì không?...)  - Làm thế nào để có thể mua nhiều món đồ nhất với số tiền em có?  - GV giáo dục HS biết sử dụng tiền hợp lý, tiết kiệm, ứng xử khi mua/ bán hàng hóa, cách bày biện hàng hóa cho bắt mắt…  - GV nhận xét và rút kết luận.  - GV dặn HS chuẩn bị kế hoạch tổ chức Hội chợ Xuân trong tiết SHL.  -Nhận xét, đánh giá chung, | - HS hát, vận động theo bài hát  - HS chia sẻ trước lớp: 1 nghìn, 2 nghìn, 5 nghìn, 10 nghìn, 20 nghìn, 50 nghìn, 100 nghìn…  - HS đọc.  - HS trả lời: *đọc giá được niêm yết trên mỗi sản phẩm hoặc hỏi người bán hàng.*  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận nhóm và thực hiện  - Đại diện nhóm trình bày và nhận xét.  - HS lắng nghe  - HS thực hiện theo hướng dẫn.  - HS thực hành mua sắm.  - Hs trả lời.  - Hs trả lời.  - Hs trả lời.  - Hs trả lời.  - HS nghe, ghi nhớ. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: MỞ RỘNG VỐN TỪ: NƠI THÂN QUEN**

**Tuần: 19 Tiết: 187 Ngày dạy: 16/1/2025**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học, học sinh:

- MRVT về nơi thân quen của bản thân như nhà cửa,sân vườn, làng xóm.

- Biết tìm từ, nối, chọn được từ ngữ phù hợp về nơi thân quen của bản thân;

- Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt; biết yêu quý nơi ở, cảnh vật xung quanh nhà.

- Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: SHS, VTV, VBT, SGV.

+ Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to (nếu được). thẻ

2.Học sinh: Sách, vở, vở bài tập, bảng con, …

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| *2’* | *1.Hoạt động mở đầu:*  - GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài | - Hs hát  *-* HS lắng nghe |
| *2. Hoạt động hình thành kiến thức* | | |
| *15’* | 2.1.Luyện từ - Gv gọi học sinh đọc đề và xác định yêu cầu của BT 3a  - Yêu cầu nhân cá đọc, suy nghĩ nối vào VBT  - Nhóm đôi  - HS chơi tiếp sức để chữa bài.  Bài tập 3B *:* HS xác định yêu cầu của BT 3b.  - Hướng dẫn học sinh tìm từ ngữ theo yêu cầu trong nhóm bằng kĩ thuật “ Khăn trải bàn”.  - Gv tổ chức Hs tìm 2- 3 từ cho nhóm, ghi vào thẻ từ.  - Gv tổ chức Hs chia sẻ kết quả trước lớp.  - Gv tổ chức Hs giải nghĩa các từ ngữ tìm được( nếu chưa hiểu)  - Giáo viên nhận xét kết quả. | -HS gạch chân yêu cầu của BT 3a chọn lời giải nghĩa phù hợp để nối với mỗi từ cho sẵn.  - Cá nhân đọc, suy nghĩ nối vào VBT.  - Đổi vở, sửa bài cho nhau  - HS chơi tiếp sức để chữa bài. Nối theo thứ tự Sân – hiên- vườn.  - Tìm 2-3 từ ngữ chỉ nơi thân quen với em như nhà cửa, phòng buồng, sân vườn, làng xóm….  - Mỗi HS tìm 2 từ ngữ theo yêu cầu, ghi vào thẻ từ.  - Thống nhất kết quả trong nhóm.  - Hs chia sẻ kết quả trước lớp, nhận xét nhau. Một số nhóm HS chữa bài bằng hình thức bổ sung thẻ ghi từ ngữ trên bảng.  - Hs giải nghĩa các từ ngữ tìm được( nếu chưa hiểu)  - Hs nghe giáo viên nhận xét kết quả. |
| *19’* | * 1. Luyện câu.   - Gv gọi học sinh đọc đề và xác định yêu cầu của BT 4.  - Gv yêu cầu làm việc cá nhân, nhóm đôi.  - Gv tổ chức Hs chia sẻ trước lớp đoạn văn đã ghép từ hoàn chỉnh.  - Gv tổ chức Hs nhận xét .  - Gv nhận xét lại và chốt kiến thức | – HS xác định yêu cầu của BT 4, đọc đoạn văn và các từ ngữ trong khung đã cho.  -Cá nhân suy nghĩ bài tập  – HS thảo luận nhóm đôi chọn từ ngữ phù hợp thay cho \* trong nhóm đôi (Đáp án: *thềm, gian nhà, vườn, nhà*). – HS làm bài vào VBT. – HS đọc lại đoạn văn sau khi đã điền từ ngữ. – HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn. |
| *3’* | *3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’*  (?) Nêu lại nội dung bài  - Về học bài, chuẩn bị  - Nhận xét, đánh giá. | - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau.  - Nhận xét, tuyên dương. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: NÓI VÀ ĐÁP LỜI ĐỀ NGHỊ, LỜI ĐỒNG Ý**

**Tuần: 19 Tiết: 188 Ngày dạy: 16/1/2025**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học, học sinh:

- Nói và đáp lời đề nghị, lời đồng ý.

- Biết nói và đáp lời đề nghị, lời đồng ý với bạn bè.

- Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt; biết yêu quý nơi ở, cảnh vật xung quanh nhà. Nói và đáp lời đề nghị, lời đồng ý lịch sự.

- Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: SHS, VTV, VBT, SGV.

+ Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to (nếu được). thẻ

2.Học sinh: Sách, vở, vở bài tập, bảng con, …

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| *2’* | *1.Hoạt động mở đầu:*  - GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài | - Hs hát  *-* HS lắng nghe |
| *2. Hoạt động hình thành kiến thức* | | |
| *17’* | 2.1 *Biết nói và đáp lời đề nghị*  - Gv gọi Hs đọc đề và xác định yêu cầu của bài tập 5, quan sát tranh và nói lời bạn nhỏ trong tranh.  - Gv gọi Một vài học sinh đọc lại lời hai bạn nhỏ.  - Gv tổ chức Hs trả lời một số câu hỏi  + Khi em muốn được tham gia chơi cùng các bạn em sẽ dùng lời nói như thế nào để thể hiện?  + Khi nói lời đề nghị cần chú ý điều gì?  - Gv cho vài nhóm đôi đọc lại lời của bạn nhỏ trong nhóm đôi, một số bạn liên hệ bản thân nói lời đề nghị của nhóm mình trước lớp.  - Gv tổ chức Hs nhận xét lẫn nhau  - GV nhận xét, chốt lại kiến thức.  2.2. *Nói và đáp lời đồng ý*  - Gv gọi Hs đọc đề và xác định yêu cầu của bài tập 5b, đọc tình huống.  - Gv tổ chức học sinh nói và đáp theo nhóm trước lớp.  - Gv đưa ra một số câu hỏi:  + Ta thường nói lời đồng ý khi nào?  + Khi nhận được lời đồng ý em cần đáp lại với thái độ thế nào? Vì sao?  + Khi nói và đáp lời đồng ý cần chú ý điều gì?  - Gv tổ chức Hs phân vai trong nhóm đôi để nói và đáp lời đề nghị - đồng ý phù hợp với mỗi tình huống trong nhóm.  - Gv tổ chức một số nhóm học sinh chia sẻ nói và đáp trước lớp.  - Gv tổ chức Hs nhận xét lẫn nhau  - GV nhận xét, chốt lại kiến thức. | - Hs xác định yêu cầu của bài tập 5a, quan sát tranh và nói lời bạn nhỏ trong tranh.  – HS đọc lời của các nhân vật trong tranh theo nhóm đôi. - Hs trả lời một số câu hỏi  + Em sẽ dùng lời đề nghị để thể hiện ý muốn.  + Khi nói lời đề nghị cần chú ý giọng, ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ để thể hiện sự mong muốn của người khác.  - HS đọc lại lời của bạn nhỏ trong nhóm đôi, một số bạn nhắc lại lời bạn nhỏ trước lớp.  - Hs nghe bạn và GV nhận xét.  - Hs xác định yêu cầu của bài tập 5b, đọc tình huống.  - Một nhóm học sinh nói và đáp trước lớp.  - Hs trả lời một số câu hỏi:  + Ta thường nói lời đồng ý khi mình cùng muốn người khác tham gia chung, chơi chung.  + Khi nhận được lời đồng ý em cần đáp lại với thái độ vui vẽ, thích thú .  - Khi nói và đáp lời đồng ý cần chú ý giọng, ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ…phù hợp.  – HS đóng vai để nói và đáp lời đồng ý trong nhóm đôi.  - Một số nhóm học sinh nói và đáp trước lớp.  - Hs nghe bạn và giáo viên nhận xét. |
| *3’* | *3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’*  (?) Nêu lại nội dung bài  - Về học bài, chuẩn bị  - Nhận xét, đánh giá. | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: PHÉP NHÂN ( TIẾT 3)**

**Tuần: 19 Tiết: 94 Ngày dạy: 16/01/2025**

**I YÊU CẦU CẦN ĐẠT:Giúp HS**

- Nhận biết: ý nghĩa của phép nhân: sự lặp lại, phép nhân là cách viết khác của tổng các số hạng bằng nhau; dấu nhân; thuật ngữ thể hiện phép nhân: cái gì được lấy mấy lần?

- Quan sát hình ảnh, nói được tình huống xuất hiện phép nhân, viết được phép nhân thích hợp.

- Viết tổng các số hạng bằng nhau thành phép nhân.

- Tính được kết quả phép nhân dựa vào việc tính tổng các số hạng bằng nhau/

-Làm quen bài toán về ý nghĩa của phép nhân, bước đầu phân biệt với bài toán về ý nghĩa của phép cộng.

- Góp phần hình thành và phát triển các năng lực: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác,….

- Bước đầu hình thành và phát triển các phẩm chất: Nhân ái, yêu nước, chăm cjir,…..

\* Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bộ đồ dùng toán lớp 2, tranh minh họa, khdh ppt, hình ảnh bàn tay,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| *3’* | *1.Hoạt động mở đầu:*  - GV cho HS bắt bài hát  - GV ghi bảng tên bài | * Hs hát * HS lắng nghe |
|  | *2.Hoạt động hình thành kiến thức*  Bài 4   * Gọi hs đọc đề bài * Cho hs thực hiện nhóm đôi tìm hiểu yêu cầu và tìm hiểu mẫu.      * Nhận xét * Cho hs thực hiện trên bảng con * Nhận xét tuyên dương. | -Đọc yêu cầu  -Quan sát mẫu và trình bày trước lớp những gì em hiểu.  (tổng của 4 số hạng giống nhau được viết thành tích)  Thực hiện trên bảng con  7 + 7 + 7 + 7 + 7 = 7 x 4  4 + 4 + 4 + 4 + 4 + 4 = 4 x 6….  - Một vài HS nói lại theo mẫu.  -Hs lắng nghe |
|  | Bài 5:  -Gọi hs đọc yêu cầu bài  -Cho hs thực hiện nhóm bốn để tìm hiểu yêu cầu đề bài và tìm hiểu mẫu.   * Gv cho hs thực hiện theo nhóm 4   -Nhận xét tuyên dương | - Đọc yêu cầu bài:  Quan sát hình ảnh và nói hiểu biết của em.  - HS thi đua theo nhóm để đưa chim đến đúng cây.  -Thực hiện nhóm bốn:  Chim màu hồng: cây số 40  Chim màu xanh dương: cây số 50…  Hs trình bài cách tìm kết quả phép nhân:  10 x 4 = 10 + 10 + 10 + 10 = 40  …  -Cá nhân thực hiện ở bảng con 4 phép tính.   * Hs lắng nghe |
|  | Bài 6:  -GV: Yêu cầu HS đọc đề bài  Có mấy lần 3 chấm tròn? (1 lần)  Cái gì được lấy mấy lần? (3 chấm tròn được lấy mấy lần)  Viết phép nhân: 3 x 1 = 3  - Cho hs thực hiện hai phép tính còn lại.  - Nhận xét tuyên dương | * Hs đọc yêu cầu. * Hs trả lời * Hs lắng nghe |
|  | Bài 7:  -GV:Yêu cầu hs đọc đề  -Cho hs thực hiện nhóm đôi   * Nhận xét tuyên dương * Vui học   -Cho hs quan sát tranh    Nhận xét tuyên dương. | - Đọc yêu cầu đề bài  -Nhóm đôi thi đua thực hiện tìm hình ảnh phù hợp với phép tính.  (có 3 khối lập phương được lấy 4 lần và ta có phép nhân 4 x 3 = 12.)  Tương tự như thế cho các phép tính còn lại.   * Hs lắng nghe.   -HS quan sát tranh và nêu những gì quan sát được.  -HS nêu cách làm bài theo cách em hiểu.  -HS điền nội dung phù hợp vào các chỗ trống.  Có 3 nhóm, mỗi nhóm có 4 bạn.  4 được lấy 3 lần.  4 × 3 = 12  - hs lắng nghe |
|  | 3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’  (?) Nêu lại nội dung bài  - Về học bài, chuẩn bị  - Nhận xét, đánh giá. | - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau.  - Nhận xét, tuyên dương. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: THUẬT VIỆC ĐƯỢC CHỨNG KIẾN**

**ĐỌC MỘT TRUYỆN VỀ NƠI THÂN QUEN , GẮN BÓ**

**Tuần: 19 Tiết: 189+190 Ngày dạy: 17/01/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học, học sinh:

- Thuật việc được chứng kiến. Biết chia sẻ một truyện đã đọc về nơi thân quen, gắn bó. Biết chia sẻ về một dòng sông hoặc ao, hồ mà em biết.

- Biết thuật lại việc chứng kiến với bạn bè, thầy cô và người thân. Biết chia sẻ một truyện đã đọc về nơi thân quen, gắn bó với bạn bè, thầy cô. Biết chia sẻ về một dòng sông hoặc ao, hồ mà em biết với bạn bè, thầy cô.

- Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt; Bày tỏ tình yêu thương đối với dòng sông hoặc ao, hồ , yêu quý nghề nặn tò he.

- Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– SHS, VBT, SGV.

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh trong SHS phóng to (nếu được).

– HS mang tới lớp tranh ảnh về nơi em ở, truyện về nơi thân quen, gắn bó đã tìm đọc

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 9: THUẬT VIỆC ĐƯỢC CHỨNG KIẾN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| *3’* | *1.Hoạt động mở đầu:*  - GV cho HS bắt bài hát  - GV ghi bảng tên bài | * Hs hát * HS lắng nghe |
|  | *2.Hình thành kiến thức*  *Hoạt động 1: Giúp học sinh biết thuật lại công việc làm tò he qua tranh .*   * Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát tranh, dựa vào từ ngữ gợi ý để nói thành câu . * GV yêu cầu HS nói trong nhóm   -GV nhận xét – GD: Các em cần biết Tò he được làm từ bột gạo và sử dụng nhiều màu sắc tự nhiên dưới bàn tay khéo léo đã tạo ra nhiều hình dạng mà các em yêu thích. Vì vậy, các em cần quý trọng những sản phẩm tò he cũng như nhiều sản phẩm làm thủ công khác vì để làm ra nó cần rất nhiều thời gian và sự tỉ mỉ của người nghệ nhân. | – HS xác định yêu cầu của BT 6a, quan sát tranh và từ ngữ gợi ý.  – HS nói miệng trước lớp nội dung mỗi tranh bằng một câu dựa vào từ ngữ gợi ý.  – HS nói trong nhóm đôi về việc nặn tò he của bác Huấn dựa vào tranh và từ ngữ gợi ý.  – Một số HS nói trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét. |
|  | *Hoạt động 2: Giúp học sinh biết viết đoạn văn về việc nặn tò he.*  - Giáo viên hướng dẫn học sinh tìm hiểu đề bài.  -GV nhận xét, tuyên dương những em có bài viết hay tự tin chia sẻ trước lớp. | -– HS xác định yêu cầu của BT 6b, nhớ lại nội dung đã nói ở BT 6a.  – HS viết đoạn văn vào VBT.  – Một số HS đọc bài viết trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét. |
| 3.Vận dụng: Đọc mở rộng  TIẾT 10: ĐỌC MỘT TRUYỆN VỀ NƠI THÂN QUEN , GẮN BÓ | | |
| TG | Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|  | *Hoạt động 1: Chia sẻ một truyện đã đọc về nơi thân quen, gắn bó.*  -Giáo viên cho học sinh hỏi đáp theo gợi ý.  -Tên truyện là gì? Em thích nhân vật nào ? việc làm và lời nói của nhân vật như thế nào? | -Học sinh chia sẻ với bạn trong nhóm về tên truyện, nhân vật, việc làm, lời nói…  Chia sẻ trước lớp : 1-2 học sinh |
|  | *Hoạt động 2: Viết vào Phiếu đọc sách (VBT)*   * Giáo viên cho HS viết vào Phiếu bài tập . * GV nhận xét, tuyên dương. | – HS viết vào *Phiế́u đọc sách* tên truyện, tên nhân vật, lời nói, việc làm của nhân vật.  – Một vài HS chia sẻ *Phiế́u đọc sách* trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét. |
|  | *Hoạt động 3: Chia sẻ về một dòng sông hoặc ao, hồ.*  - GV hướng dẫn một vài điều em có thể chia sẻ với bạn hoặc người thân:   * + +Tên dòng sông hoặc ao, hồ.   + +Vị trí của dòng sông hoặc ao, hồ.   + +Đặc điểm nổi bật của dòng sông hoặc ao, hồ (màu nước, cảnh thiên nhiên,…).   -GV tổng kết – nhận xét tiết học. Khuyến khích HS về thực hành với người thân. | – HS nghe …  – HS thực hành chia sẻ cù̀ng bạn trong nhóm nhỏ.  – HS thực hành cù̀ng người thân ở nhà. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | 4.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’  (?) Nêu lại nội dung bài  - Về học bài, chuẩn bị  - Nhận xét, đánh giá. | - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau.  - Nhận xét, tuyên dương. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài:* THỪA SỐ - TÍCH**

**Tuần: 19 Tiết: 95 Ngày dạy: 17/01/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

*-* Nhận biết tên gọi các thành phần của phép nhân.

- Phân biệt tên gọi các thành phần phép cộng, phép trừ, phép nhân

*-* Vận dụng GQVĐ liên quan: Nắm tên gọi các thành phần của phép nhân.

*-*  Bồi dưỡng cho HS năng lực học toán, tính toán cẩn thận, chính xác.

*- Năng lực chú trọng:* Mô hình hóa toán học, giao tiếp toán học.

*- Phẩm chất:* Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

*\*Tích hợp:* Tự nhiên và Xã hội

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. Giáo viên: Sách Toán

2. Học sinh: Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’  25’ | 1. Hoạt động mở đầu:  GV: Gió thổi, gió thổi!  HS: Thổi gì, thổi gì? ,  GV: Thổi 4 nhóm, mỗi nhóm 3 bạn (HS chỉ vào 4 nhóm 3 HS đi xe đạp).  GV: Gió thổi, gió thổi!  HS: Thổi gì, thổi gì?  GV: Thổi phép nhân tương ứng với câu “3 được lấy 4 lần bằng 12” ra bảng con.  - Nhận xét, tuyên dương.  -> Giới thiệu bài học mới: *Thừa số - Tích*  2. Bài học và thực hành  2.1 Giới thiệu tên gọi các thành phẩn của phép cộng  - GV viết lên bảng lớp phép nhân 3 x 4 = 12.  - GV giới thiệu tên gọi các thành phần của phép nhân (nói và viết lên bảng như SGK).  Description: image87  - GV lần lượt chỉ vào 3; 4; 12; 3 x 4  - GV mời thêm học sinh lấy ví dụ phép tính nhân và nêu thành phần  - GV nhận xét 2  2.2.Thực hành:  a.Bài 1: Gọi tên các thành phần của phép nhân  - GV cho hs đọc yêu cầu  - GV chiếu mẫu và hướng dẫn  - Đánh giá, nhận xét phần trình bày của HS.  - Khi sửa bài, ngoài các phép nhân trong SGK, GV nên đưa thêm một số phép nhân khác. Chẳng hạn: 2 x 5 = 10, 5 x 3 = 15,  3 x 8 = 24. vv…..  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  b. Bài 2:Viết phép nhân  - GV yêu cầu HS đọc đề bài  - GV viết mẫu và hướng dẫn  - GV HD cho HS tìm hiểu bài: nhận biết mỗi cột trong bảng là các thành phần của một phép nhân, cần viết các phép nhân đó ra bảng con.  Ví dụ: 3,10 và 30 lần lượt là thừa số, thừa số và tích.  + Phép nhân tương ứng là: 3 x 10 = 30.  Khi sửa bài, HS nên chỉ vào phép nhân đã viết và gọi tên các thành phần.  Vd : 2 x 9 = 18  2 là thừa số, 9 là thừa sổ  18 là tích  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Đánh giá, nhận xét phần trình bày của HS.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  Vui học   * Yêu cầu HS (nhóm đôi) tìm hiểu bài, nhận biết:   + Có 6 bạn chuẩn bị đi xe đạp, các bạn tìm mũ bảo hiểm để đội.  + Các bạn đứng ở vị trí thừa số thì sẽ lấy mũ ở Thừa số (mũ đỏ).  + Các bạn đứng ở vị trí tích thì sẽ lấy mũ ở Tích (mũ vàng).  - Khi sửa bài, GV có thể mô phỏng theo SGK, tạo tình huống thực trong lớp học. | - HS thực hiện  - HS: 3 được lấy 4 lần  - HS: Viết ra bảng con : 3 x 4 = 12  - HS nói tên các thành phần : thừa số, thừa số, tích.  - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.  - HS lấy ví dụ và chia sẻ  Bài 1/13  -1,2 hs đọc yêu cầu  - HS thực hành nhóm đôi sử dụng SGK gọi tên của các phép cộng (theo mẫu)  - Đại diện nhóm trình bày.  - HS khác nhận xét  Bài 2/13  - 1,2 hs đọc yêu cầu  - HS thực hiện làm bài cá nhân vào bảng con  - HS đổi bảng chéo kiểm tra nhau.  - HS sửa bài  - HS nhận xét  - HS trả lời:  - HS chia sẻ.  - HS (nhóm đôi) tìm hiểu bài  - HS sửa bài  - HS nhận xét |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 5’ | 3. Củng cố  - Giáo viên tổ chức trò chơi :”Hỏi nhanh – đáp gọn”  - GV chuẩn bị một số bảng con, trên mỗi bảng con viết sẵn một phép cộng, một phép trừ hoặc một phép nhân. Khi GV đưa bảng con ra, HS gọi tên các thành phần của phép tính đó.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - Học sinh lắng nghe, thực hiện  \*7 + 3 = 10 7 và 3 là số hạng ;10 là tổng  \* 7 – 3 = 4 7 là số bị trừ; 3 là số trừ  3 là hiệu  \* 7 x 3 = 21 7 và 3 là thừa số ;21 là tích |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TỰ NHIÊN XÃ HỘI LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài:* BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SỐNG CỦA ĐỘNG VẬT VÀ THỰC VẬT *( TIẾT 2)***

**Tuần: 19 Tiết: 38 Ngày dạy: 17/01/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS:**

- Thu thập thông tin về một số công việc của con người có thể làm thay môi trường sống của động vật và thực vật

- Giải thích ở mức độ đơn giản sự cần thiết phải bảo vệ môi trường sông của thực vật và động vật.

- Nêu những việc có thể làm để bảo vệ, hạn chế thay đổi môi trường sống của thực vật, động vật và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.

- Năng lực: đưa ra ý kiến, phân tích và ra quyết định để giải quyết tình huống trong bài học; thu thập thông tin…..;Giải thích , phân tích về sự ảnh hưởng của môi trường đối với đời sống động vật, thực vật.

- Phẩm chất: chăm chỉ, yêu thiên nhiên

\*LỒNG GHÉP GDĐP: Chủ đề 1

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Các hình trong SGK bài 16, trang phục để hóa trang thành các con vật và cây cối cho HS đóng vai.

- HS: SGK, VBT, giấy màu A4, hộp màu, tái chế vật liệu, ...

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của GV*** | ***Hoạt động của HS*** |
| *5’*  *27’*  *3’* | 1. Hoạt động khởi động và khám phá  - GV tổ chức cho HS nghe và hát theo lời bài hát: “Em yêu cây xanh” (Sáng tác: Hoàng Văn Yến)  - GV đặt câu hỏi: Bạn nhỏ trong bài hát thích nhất điều gì? Vi sao?  - GV nhận xét và dẫn dắt HS vào tiết 2 của bài học.  - GV ghi tựa bài lên bảng, vài HS nhắc lại.  2. Hoạt động hình thành kiến thức  *Hoạt động 1: Việc làm bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật*  -GV yêu cầu HS quan sát các hình 6, 7, 8, 9 (SGK trang 68) và trả lời câu hỏi:  \*LỒNG GHÉP GDĐP:Chủ đề 1:VÙNG ĐẤT Phú Yên  -Mổ tả sắm vai:Bạn nên làm gì để nơi các bạn ở ngày các xanh sạch đẹp  *+ Nêu việc làm của những người trong hình.*  *+ Việc làm đó mang lại lợi ích gì?*  - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả trước lớp.  Gợi ý: Hình 6: trồng cây; hình 7: thu gom rác ở các kênh dòng, bỏ vào thùng; hình 8: giải cứu cá heo bị mắc cạn; hình 9: xây dựng hệ thống xử lý khí thải cho các nhà máy.  - GV và HS cùng nhận xét, rút ​​ra kết luận,  \* Kết luận: *Trồng cây, xử lý chất thải, khí thải, cứu giúp các loài động vật là những việc nên làm để bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.*  *Hoạt động 2: Thông tin thu thập*  - HS làm việc theo nhóm.  + Bước 1: Chia sẻ với bạn về tranh, ảnh hoặc những thông tin trên sách báo về những câu chuyện, công việc của người làm thay đổi môi trường sống của thực vật và động vật sưu tầm được  + Bước 2: Chia sẻ những thông tin đó và bày tỏ suy nghĩ cảm xúc của bản thân.  - GV yêu cầu HS trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, giáo dục HS cần phải chung tay bảo vệ môi trường sống của động vật và thực vật.  *Hoạt động 3: Chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện*  - HS làm việc theo nhóm:  + Bước 1: Vẽ tranh hoặc viết những công việc mà em có thể làm để bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.  + Bước 2: Giới thiệu với các bạn và tuyên truyền cho mọi người xung quanh cùng thực hiện.  -GV yêu cầu HS bày lớp trước.  - GV nhận xét, tuyên dương các nhóm.  \* Kết luận: Bảo vệ môi trường của thực vật và động vật là trách nhiệm của mọi người.  - GV dẫn dắt HS nêu các khóa của bài: “Trưởng môi trường bảo vệ - Chất tẩy - Khi tẩy”.  3. Hoạt động tiếp nối sau bài học  -GV yêu cầu HS tiếp tục hoàn thành sản phẩm, giới thiệu và chia sẻ với nhau các người cùng thân thiện với nhau của sinh vật thực vật và động vật bảo vệ.  -GV nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS hát  -HS trả lời  - 2-3 HS nhắc lại.  -HS quan sát hình , trả lời câu hỏi  - HS lên trình bày  -HS tham gia nhận xét  -HS lắng nghe  - HS trong nhóm chia sẻ hình ảnh đã sưu tầm được  -HS chia sẻ  -HS lắng nghe  -HS trình bày trước lớp.    -HS thực hành  - HS trưng bày trước lớp  -HS tham quan và chia sẻ cùng bạn.  - HS chú ý lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:* SINH HOẠT LỚP**

**THAM GIA CHUẨN BỊ TỔ CHỨC HỘI CHỢ XUÂN**

Tuần: 19 Tiết: 57 Ngày dạy: 17/01/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS biết cách tổ chức buổi sơ kết lớp.

- Tham gia được các hoạt động chung của lớp.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác với bạn khi tham gia hoạt động.

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động

- Phẩm chất chăm chỉ, chăm học.

- Hình thành và phát triển phẩm chất nhân ái vui vẻ, thân thiện với bạn bè. Hợp tác chia sẻ với bạn khi tham gia công việc chung của lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Chuẩn bị bảng nhóm.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1. Báo cáo công tác sơ kết tuần:**  **\* Hoạt động 1: Sơ kết tuần 18**  \* Mục tiêu: HS nhận xét được các hoạt động trong tuần, biết được các ưu điểm và tồn tại, hướng khắc phục  \* Cách tiến hành:  - GV mời lớp trưởng, lớp phó sơ kết tuần 2  **\* Hoạt động 2: Chia sẻ**  - Lớp trưởng mời các thành viên trong lớp chia sẻ lại một số nội dung, bài học trong tuần.  + Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?  + Hoạt động nào trong tuần bạn thấy ấn tượng nhất?  + Nhớ lại cảm xúc lúc đó của bạn thế nào?  **\* Hoạt động: Phương hướng kế hoạch tuần 20**  - GV thông qua phương hướng, kế hoạch tuần tới: Thi đua học tốt, tích cực tham gia hoạt động của trường.  - YCHS thảo luận nhóm 4 nêu các biện pháp để thi đua học tốt, tích cực tham gia các hoạt động trong Hội chợ Xuân.  - GV nhận xét, yêu cầu HS thực hiện tốt các kế hoạch đề ra.  **2. Sinh hoạt theo chủ đề:Tham gia chuẩn bị cho Hội chợ Xuân**  - GV tổ chức cho HS tham gia trao đổi về các hoạt động em sẽ đăng kí. tham gia trong Hội chợ Xuân.  - GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ ý kiến và yêu cầu HS lập thành các nhóm mới theo công việc đã đăng kí.  - GV yêu cầu các nhóm thảo luận và phân công công việc cho từng thành viên trong nhóm khi tham gia hội chợ.  + Nhóm đăng kí bán hàng thì cần trao đổi: Các sản phẩm định bán là gì? Giá của sản phẩm? Ai sẽ bán hàng? Ai làm sản phẩm?...  + Nhóm trang trí cần trao đổi: Các quầy hàng nên sắp xếp như thế nào? Cần chuẩn bị thêm gì để trang trí cho lớp? Cần thêm những hỗ trợ nào?...  - GV quan sát và hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận.  - GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả và cùng thống nhất phân công nhiệm vụ để tổ chức Hội chợ Xuân vào tuần tiếp theo.  - Nhận xét giờ học, khen ngợi HS tích cực. | - Ban cán sự lớp nhận xét ưu điểm, tồn tại trong tuần và đưa ra hướng khắc phục.  - HS nối tiếp chia sẻ các hoạt động diễn ra trong tuần.  - HS chia sẻ ý kiến cá nhân  - HS thảo luận nhóm 4  - HS chia sẻ trước lớp: Tích cực học tập, ôn tập và chuẩn bị cho kì kiểm tra cuối HK I, chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, sách vở.  - Các nhóm báo cáo.  - HS lắng nghe.  - HS đăng kí : Chuẩn bị sản phẩm, phiếu mua hàng, người bán, người mua, trang trí gian hàng…  - Các nhóm chia sẻ.  - Lập nhóm mới.  - Các nhóm thảo luận, phân công công việc và ghi vào bảng nhóm.  - HS lắng nghe và thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy**